

**Giải pháp đảm bảo điều kiện phát triển giáo dục phù hợp với số trẻ và số học sinh
đến trường giai đoạn 2018 - 2025, tầm nhìn 2035**
- Trường Đại học sư phạm Tp. Hồ Chí Minh -

PGS.TS. Huỳnh Văn Sơn

I. Thông tin chính về nhóm nghiên cứu

- PGS.TS. Huỳnh Văn Sơn: Tâm lý học giáo dục, Tâm lý học truyền thông, Quản lý giáo dục và Quản trị con người;
- PGS.TS. Nguyễn Kim Hồng: Địa lý học, Dự báo dân số, Dự báo giáo dục;
- PGS.TS. Nguyễn Thị Hoàng Yến: Quản lý giáo dục, Giáo dục học;
- TS. Nguyễn Thị Minh Hồng: Tiếng Trung, Quản lý giáo dục, Phân tích chính sách;
- TS. Hoàng Hoa Cương: Quản trị học, Quản trị hành chính công;
- TS. Dương Thị Hồng Hiếu: Giáo dục học, Phương pháp giảng dạy, Quản lý giáo dục;
- TS. Lê Đức Long: Công nghệ thông tin, Khoa học máy tính - Phân tích dữ liệu, Elearning;
- TS. Hoàng Thị Hạnh: Quản lý giáo dục, Giáo dục học;
- ThS. Sầm Vĩnh Lộc :Tâm lý học, Sinh học thống kê, Phân tích dự báo, Giáo dục thể chất;
- ThS. Nguyễn Vĩnh Khương: Quản lý giáo dục; Giáo dục học, Quản lý hoạt động khoa học và công nghệ, Quản lý thông tin thư viện.

II. Nội dung nghiên cứu chính của đề tài

1. Hệ thống hoá cơ sở lý luận về đảm bảo điều kiện phát triển giáo dục phù hợp số trẻ, số học sinh đến trường

2. Kinh nghiệm các nước phát triển trong dự báo số trẻ, số học sinh đến trường; và đảm bảo các điều kiện phát triển giáo dục quốc gia

- Kinh nghiệm các nước phát triển trong vấn đề dự báo số trẻ, số học sinh đến trường, về đảm bảo các điều kiện phát triển giáo dục quốc gia;
- Lịch sử và quá trình hình thành các chính sách quốc gia về giáo dục của các nước phát triển;
- Phân tích đối chiếu các điều kiện tương đồng về giáo dục của các nước phát triển trên cơ sở so sánh thực trạng giáo dục Việt Nam, kinh nghiệm về dự báo số trẻ, số học sinh và điều kiện đảm bảo phát triển giáo dục của nhóm các quốc gia phát triển, tham chiếu cho tình hình giáo dục Việt Nam;
- Tham chiếu các chiến lược hành động đảm bảo phát triển giáo dục của các nước phát triển trong thực tiễn giáo dục Việt Nam.

3. Dự báo số trẻ, số học sinh ở Việt Nam đến trường giai đoạn 2018 - 2025 tầm nhìn 2035

- Xác định mô hình dự báo và dự báo số trẻ đến trường mầm non, học sinh phổ thông giai đoạn 2018 – 2025, tầm nhìn 2035;
- Quản lý nhà nước và giám sát việc thực hiện các yêu cầu đảm bảo điều kiện phát triển giáo dục tại Việt Nam dựa trên kết quả dự báo số trẻ, số học sinh đến trường;
- Quá trình tham chiếu vấn đề đảm bảo điều kiện phát triển giáo dục tại Việt Nam dựa trên kết quả dự báo số trẻ, số học sinh đến trường giai đoạn 2018 - 2025 tầm nhìn 2035.

4. Vấn đề đảm bảo điều kiện phát triển giáo dục phù hợp với số trẻ, số học sinh đến trường hướng đến chất lượng giáo dục tổng thể

- Chất lượng giáo dục tổng thể và quản lý giáo dục - Một số yêu cầu cơ bản;
- Một số điều kiện đảm bảo phát triển giáo dục hướng đến chất lượng giáo dục tổng thể và chất lượng giáo dục phù hợp với số trẻ em và số học sinh đến trường;
- Phân tích kết quả dự báo số trẻ, số học sinh ở Việt Nam đến trường giai đoạn 2018 - 2025 tầm nhìn 2035 theo tiêu chí so sánh với thực trạng các điều kiện phát triển giáo dục biến thiên tự nhiên;
- Đề xuất về các giải pháp đảm bảo điều kiện phát triển giáo dục phù hợp với số trẻ, số học sinh đến trường dựa trên kết quả dự báo số trẻ, số học sinh ở Việt Nam đến trường 2018 - 2025 tầm nhìn 2035.

5. Một số giải pháp cụ thể đảm bảo điều kiện phát triển giáo dục phù hợp với số trẻ, số học sinh ở Việt Nam đến trường 2018 - 2025 tầm nhìn 2035

- Nhóm các giải pháp về cơ chế, chính sách; nhóm các giải pháp về mô hình quản lý và thực hiện; nhóm các giải pháp về truyền thông chủ trương, chính sách dùng cho ngành giáo dục và các cơ quan liên quan; nhóm các giải pháp về công tác nhân sự và đào tạo nguồn nhân lực; nhóm các giải pháp về đáp ứng điều kiện học đường phù hợp số trẻ đến trường theo cứ liệu dự báo; nhóm các giải pháp truyền thông đại chúng điều kiện phát triển giáo dục phù hợp số trẻ đến trường.

6. Triển khai thử nghiệm giải pháp đảm bảo điều kiện phát triển giáo dục phù hợp với số trẻ, số học sinh ở Việt Nam đến trường 2018 - 2020

- Thử nghiệm triển khai giải pháp đảm bảo về điều kiện giáo dục phù hợp đáp ứng điều kiện học đường cho số học sinh tiểu học trong 2 năm từ 2019 – 2020;
- Kiểm nghiệm đánh giá các giải pháp đề xuất để hoàn thiện các kiến nghị triển khai theo lộ trình;
- Đề xuất các khuyến nghị.